

- + Kinh doanh vật tư, thiết bị chuyên ngành cấp thoát nước, điện dân dụng.
- + Xây dựng các công trình: Dân dụng; giao thông; thủy lợi vừa và nhỏ; công trình điện từ 0,4 đến 35 KV.
- + Vận hành, quản lý, khai thác công trình thủy điện.
- + Tư vấn, khảo sát thiết kế, thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật.
- + Thoát nước và xử lý nước thải

3. Thông tin về mô tả quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. Mô tả quản trị

- Công ty lựa chọn tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình sau đây:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc Công ty.
- + Người đại diện theo pháp luật: Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần
- Đại hội đồng cổ đông: Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của công ty.
- Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định và thực hiện các quyền nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Ban kiểm soát: Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc công ty trong việc quản lý và điều hành Công ty.
- Giám đốc công ty: Chịu trách nhiệm điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị.
- Phó giám đốc công ty: Phó giám đốc giúp việc cho giám đốc Công ty điều hành mọi hoạch động của công ty trong các lĩnh vực theo sự phân công và ủy quyền của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.
- Các phòng ban chức năng: Các phòng ban chức năng chịu trách nhiệm thực hiện và tham mưu cho Ban Giám đốc công ty theo chức năng, nhiệm vụ và phối hợp với các chi nhánh trực thuộc thực hiện kế hoạch chung của công ty.
- + Các đơn vị trực thuộc: Các chi nhánh trực thuộc chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch chung của công ty.
- Cơ cấu bộ máy quản lý: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc, Phó giám đốc và 04 phòng, 07 đơn vị trực thuộc:

Phòng ban chức năng:

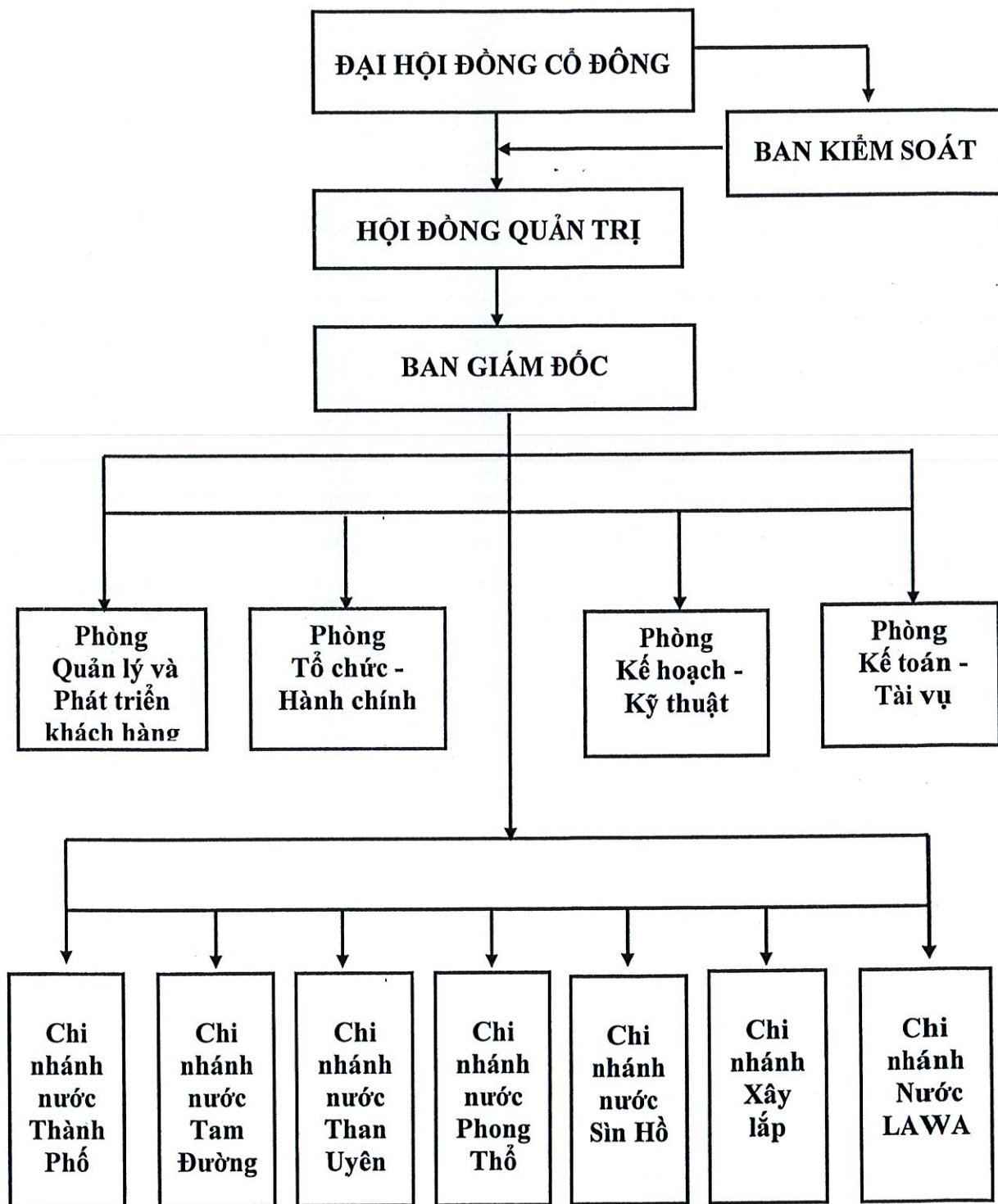
1. Phòng Tổ chức - Hành chính
2. Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật
3. Phòng Tài chính - Kế toán
4. Phòng Quản lý và Phát triển khách hàng

Đơn vị trực thuộc:

- Chi nhánh Nước thành phố
- Chi nhánh Nước Than Uyên
- Chi nhánh Nước Tam Đường

- Chi nhánh Nước Phong Thổ
- Chi nhánh Nước Sìn Hồ
- Chi nhánh Nước Lawa
- Chi nhánh Xây lắp

b. Mô hình quản lý:



Công ty có các đơn vị sau:

- **Các phòng chức năng:** Phòng Tổ chức - Hành chính; Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật; Phòng Kế toán - Tài vụ; Phòng Quản lý và phát triển khách hàng.

- **Các chi nhánh:** Chi nhánh nước Thành Phố; Chi nhánh nước Sìn Hồ; Chi nhánh nước Phong Thổ; Chi nhánh nước Tam Đường; Chi nhánh nước Than Uyên; Chi nhánh Nước Lawa; Chi nhánh xây lắp.

4. Định hướng phát triển

a. Các mục tiêu chủ yếu của công ty

- Phân đầu là doanh nghiệp đứng đầu của tỉnh Lai Châu trong công tác cấp nước, giữ vững ổn định và từng bước phát triển bền vững.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ. Đáp ứng đầy đủ nhu cầu dùng nước của nhân dân trên các địa bàn Công ty được giao quản lý mạng lưới cấp nước. Đảm bảo chất lượng nước đạt theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

- Giảm lượng nước thất thoát, thất thu về mức trung bình chung của cả nước.

- Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty, từng bước tích lũy tài chính để mở rộng sản xuất và phát triển bền vững Công ty.

- Xây dựng văn hoá doanh nghiệp, đổi mới phương thức quản trị điều hành hướng đến 1 doanh nghiệp bền vững và thân thiện.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Trong những năm tiếp theo với sự phát triển mạnh của dân cư đô thị và các khu kinh tế trong địa bàn toàn tỉnh, Công ty tiếp tục tập trung khai thác sản xuất và cung cấp nước sạch, đầu tư xây dựng các công trình cấp nước đáp ứng nhu cầu của thị trường về sản phẩm nước sạch, phát triển và tiến tới đa dạng hoá ngành nghề kinh doanh, đa dạng hoá các hình thức đầu tư để đáp ứng nhiệm vụ trong thời kỳ mới. Công ty tập trung chủ yếu vào một số nhiệm vụ sau để hiện thực hóa chiến lược phát triển của Công ty:

- Huy động mọi nguồn lực đầu tư cho các dự án để bổ sung nguồn nước, cải tạo và mở rộng hệ thống ống dẫn, ống phân phối nước đáp ứng nhu cầu nước sinh hoạt, sản xuất và du lịch. Xây dựng lộ trình thực hiện các dự án cấp nước phù hợp với tiến độ các đề án phát triển kinh tế - xã hội, đô thị du lịch và các khu công nghiệp của tỉnh.

- Tận dụng tối đa và có hiệu quả các chính sách ưu tiên, ưu đãi của nhà nước đối với lĩnh vực cấp nước để phát triển hệ thống cấp nước một cách đồng bộ, từ nguồn nước, nhà máy xử lý cho đến mạng lưới truyền dẫn, phân phối và hộ tiêu thụ. Cập nhật đầy đủ các yếu tố chi phí sản xuất làm cơ sở để xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kịp thời giá nước theo nguyên tắc thị trường, tính đúng, tính đủ.

- Tăng cường đối thoại và giao tiếp với khách hàng, đổi mới phương thức phục vụ, lấy khách hàng là trung tâm của mọi kế hoạch phát triển.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch chống thất thoát theo vùng, tuyến ống, phân đầu giảm tỷ lệ thất thoát đến năm 2020 xuống còn 20 - 21%.

- Thực hiện xã hội hoá trong đầu tư, trong hoạt động cấp nước, thu hút các nguồn vốn trong và ngoài nước để đầu tư mới nâng cấp mở rộng hệ thống cấp nước; nâng độ bao phủ cấp nước đô thị đạt tỷ lệ 100%.

- Nâng cao năng lực Công ty, nâng cao công suất cấp nước, chú trọng đến công tác quản lý chất lượng nước. Cung cấp sản phẩm nước sạch đạt chất lượng theo tiêu chuẩn.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy chế nội bộ; thực hiện công tác quy hoạch cán bộ đến 2020 và sau 2020. Tổ chức đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ, công nhân viên; có chính sách thu hút các kỹ sư chuyên ngành, cán bộ nghiệp vụ quản lý kinh tế về làm việc tại Công ty.

- Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật - công nghệ - tin học để nâng cao chất lượng công tác quản lý điều hành, đổi mới phương thức phục vụ - đưa đến khách hàng các dịch vụ - phục vụ tốt nhất, thực hiện chiến lược "Hướng tới khách hàng" để tồn tại và phát triển bền vững.

- Xây dựng chiến lược đầu tư phát triển hệ thống cấp nước, phát triển thị trường và có các giải pháp cụ thể để thực hiện chiến lược phát triển công ty, từng bước đưa công ty phát triển và tăng trưởng bền vững.

- Thực hiện chủ trương đa ngành, đa nghề. Công ty tập trung nghiên cứu để phát triển thêm một số ngành nghề mới mang lại hiệu quả kinh tế cao.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

Công ty xác định duy trì cấp nước ổn định và từng bước tăng dần tỷ lệ dân cư được sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước do Công ty cung cấp để nâng cao chất lượng đời sống người dân, góp phần ổn định tình hình xã hội trên địa bàn toàn tỉnh Lai Châu hiện nay và những năm tiếp theo góp phần tăng trưởng bền vững.

5. Các rủi ro

Nguồn nước hay bị lũ lụt do mùa mưa, mùa khô nguồn nước khan hiếm ảnh hưởng đến quá trình vận hành xử lý nước; nguồn nước khai thác tại các Nhà máy bị suy giảm dẫn đến sản lượng nước cấp thấp, trong khi nhu cầu tiêu thụ nước ngày càng tăng đặc biệt là thời gian mùa hè, một số khu vực dịch vụ cấp nước có nguy cơ không đảm bảo, một số địa bàn có nguy cơ thiếu nước cục bộ, tác động tiêu cực đến một số chỉ tiêu hoạt động SXKD của Công ty, như sản lượng nước thương phẩm, tỷ lệ thu được tiền, doanh thu tiền nước giảm.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Công tác sản xuất kinh doanh trong năm:

Những mặt đã đạt được:

- Năm 2017, Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo UBND tỉnh, sự phối kết hợp của các sở ban ngành và lãnh đạo Công ty, sự phối hợp tốt với chính quyền địa phương và sự đoàn kết, nhất trí cao của tập thể CBNV - LĐ, mặc dù khối lượng công việc phải thực hiện rất lớn song Công ty CP Nước sạch Lai Châu đã nỗ lực phân đấu và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao cụ thể:

- + Tổng doanh thu đạt 31.094 triệu đồng, tăng 1,77% so với năm 2016
- + Lợi nhuận trước thuế đạt 400,294 triệu đồng, tăng 7,24% so với năm 2016
- + Lợi nhuận sau thuế đạt 300,525 triệu đồng, tăng 8,34 % so với năm 2016
- Hoàn thành nhiệm vụ sản xuất và cung cấp nước sạch trên địa bàn trong tỉnh do Công ty quản lý với dịch vụ cấp nước an toàn, ổn định
- Thực hiện tốt dịch vụ cung cấp nước
- Thông qua kết quả SXKD đã đạt được, Công ty CP Nước sạch Lai Châu đã được UBND tỉnh tặng Bằng khen. Công đoàn công ty được Liên đoàn Lao động thành phố tặng Giấy khen tập thể có thành tích xuất sắc trong hoạt động công đoàn và nhiều danh hiệu khác.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	TH/KH (%)	So với năm trước (%)
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Trđ	31.548,1	31.210	31.358,57	100,48%	99,4%
1.1	Tổng doanh thu	Trđ	30.553,37	31.050	31.094,37	100,14%	101,77%
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác	Trđ	994,73	150	264,2	176,13%	26,56%
2	Tổng chi phí	Trđ	31.273,7	30.910	31.048,04	100,45%	99,28%
3	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	274,4	300	310,53	103,51%	113,172%
4	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	Trđ	2.394,18	1.730	3.369,89	194,79%	140,75%
5	Vốn chủ sở hữu	Trđ	215.865,14	215.865,14	215.865,14	100%	100%
6	Tỷ suất LNST/VCSH	%	0,001	0,001	0,001	100%	100%

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

STT	BAN ĐIỀU HÀNH	TÓM TẮT LÝ LỊCH	TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT	CÁC CHỨNG KHOÁN KHÁC DO CÔNG TY PHÁT HÀNH
1	Ông Vi Văn Chung	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày sinh: 30/12/1975 - Nơi sinh: Mường nhà, Điện Biên, Điện Biên - Nơi đăng ký HKTT: Bản Tả Làn Than, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu - Nơi ở hiện nay: Bản Tả Làn Than, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT - Giám đốc Công ty 	0,1075%	
2	Ông Nguyễn Văn Trường	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày sinh: 07/5/1964 - Nơi sinh: Quang Lịch, Kiến Xương, Thái Bình - Nơi đăng ký HKTT: Tổ 22, P.Đông Phong, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu 	0,0463%	

		- Nơi ở hiện nay: Tổ 22, P.Đông Phong, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi - Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty		
3	Bà Trần Thị Ánh Tuyết	- Ngày sinh: 02/9/1973 - Nơi sinh: Tây Cốc, Đuan Hùng, Phú Thọ - Nơi đăng ký HKTT: Tổ 3, P.Tân Phong, TP Lai Châu, T.Lai Châu - Nơi ở hiện nay: Tổ 3, P.Tân Phong, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Xã hội học	0,0371%	
4	Ông Nguyễn Chí Công	- Ngày sinh: 02/9/1973 - Nơi sinh: Tây Lương, Tiền Hải, Thái Bình - Nơi đăng ký HKTT: Tổ 19, P.Tân Phong, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu - Nơi ở hiện nay: Tổ 19, P.Tân Phong, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng - Chức vụ: Trưởng phòng Quản lý và PTKH	0,0278%	
5	Ông Phạm Công Hợp	- Ngày sinh: 02/9/1973 - Nơi sinh: Mỹ Thành, Yên Thành, Nghệ An - Nơi đăng ký HKTT: Tổ 14, P.Tân Phong, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu - Nơi ở hiện nay: Tổ 14, P.Tân Phong, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh nước sạch thành phố thuộc Công ty	0,0463%	
6	Bà Đỗ Thúy An	- Ngày sinh: 15/6/1990 - Nơi sinh: San Thành, Phong Thổ, Lai Châu - Nơi đăng ký HKTT: Tổ 23, P.Đông Phong, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu - Nơi ở hiện nay: Tổ 23, P.Đông Phong, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán - Chức vụ: Phó phòng Kế toán	0,0116%	

- Những thay đổi trong ban điều hành: không

- Số lượng cán bộ, CNVC - LĐ: 146 người

- Chính sách đối với người lao động:

+ Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động theo quy định của pháp luật, xây dựng cơ chế tiền lương, tiền thưởng phù hợp, tạo động lực thúc đẩy tăng năng suất lao động, đảm bảo tiền lương và thu nhập ổn định cho người lao động.

+ Công ty chú trọng công tác đầu tư nguồn nhân lực: Thường xuyên tổ chức cho CBNV học tập các chế độ chính sách mới của nhà nước, đào tạo tay nghề bậc thợ, chuyên môn nghiệp vụ, tổ chức các buổi tọa đàm, chuyên đề, tuyên truyền nâng cao nhận thức, chuyên môn nghiệp vụ, đóng góp ý kiến, giải pháp để nâng cao chất lượng lao động, thực hiện tốt kế hoạch SXKD của Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Trên cơ sở kế hoạch tài chính và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua. Công ty đã thực hiện rà soát, đánh giá nhu cầu đầu tư tài sản để nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản hiện có, tiết kiệm các chi phí cho Công ty và phát triển khách hàng tiềm năng, khách hàng mới. Cụ thể:

* Đầu tư TSCĐ: Công ty đã thực hiện đầu tư 26 danh mục TSCĐ với tổng giá trị: 6.007.760.478 đồng.

* Đầu tư tài chính ngắn hạn: 3.043.355.556 đồng.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	235.117,09	231.998,81	-1,33%
Doanh thu thuần	30.553,37	31.094,37	1,77%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-412,96	419,96	732,92%
Lợi nhuận khác	786,23	-19,66	-19,66%
Lợi nhuận trước thuế	373,27	400,39	7,27%
Lợi nhuận sau thuế	277,4	310,53	11,94%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	60%	60%	-

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
1. Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>TSNH/Nợ ngắn hạn</i>	3	1,62	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <i>TSNH - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn</i>	2,07	1,18	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
<i>Hệ số nợ / Tổng TS</i>	0,063	0,05	
<i>Hệ số nợ / Vốn chủ SH</i>	0,068	0,054	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <i>GVHB/Hàng tồn kho BQ</i>	3,21	3,98	
+ Hiệu suất sử dụng tài sản: <i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản</i>	0,13	0,13	
3. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ <i>Hệ số LNST/ Doanh thu thuần</i>	0,009	0,01	
+ <i>Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu</i>	0,0013	0,0014	
+ <i>Hệ số LNST/Tổng tài sản</i>	0,0012	0,0013	
+ <i>Hệ số LN từ HĐKD / DTT</i>	-0,014	0,013	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 21.586.514 cổ phần
- Loại cổ phần: Phổ thông
- Tổng giá trị theo mệnh giá: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng (Số cổ phần CBCNV công ty đăng ký mua thêm theo tiêu chuẩn cam kết tiếp tục làm việc trong doanh nghiệp cổ phần hóa): 283.000 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông

Cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
UBND tỉnh Lai Châu	21.121.914	97,8
Cổ đông phổ thông	464.600	2,2

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Hiện nay, Công ty không sở hữu cổ phiếu quỹ. Từ 01/01/2017 đến 31/12/2017 Công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD:

Trong năm qua, tập thể lãnh đạo, công nhân viên chức - người lao động trong Công ty đã đoàn kết nhất trí, nỗ lực phấn đấu hoàn thành và vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra và tăng so với thời kỳ năm 2016. Cụ thể:

- + Tổng doanh thu đạt 31.094,37 triệu đồng, tăng 10,18% so với năm 2016
- + Lợi nhuận trước thuế đạt 400,29 triệu đồng, tăng 10,72% so với năm 2016
- + Lợi nhuận sau thuế đạt 310,53 triệu đồng, tăng 11,19 % so với năm 2016

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Tổng tài sản tại ngày 31/12/2017 là 231.998,8 triệu đồng giảm 1,33% so với năm 2016

b. Tình hình nợ phải trả

- Tổng nợ phải trả ngày 31/12/2017 là 11.565,15 triệu đồng giảm 21,34% so với năm 2016.

- Khả năng thanh toán của doanh nghiệp thể hiện năng lực tài chính có được để đáp ứng nhu cầu thanh toán các khoản nợ. Hệ số thanh toán ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2017 là 1,62 cho thấy khả năng trả nợ của doanh nghiệp an toàn.

3. Những cải biến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Trong năm đã kiện toàn lại bộ máy tổ chức ổn định giảm 01 phòng chuyên môn cho phù hợp với thực tiễn của đơn vị, tăng cường công tác tham mưu, nâng cao trách nhiệm của các phòng, ban chuyên môn nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý điều hành. Tổ chức xây dựng, sắp xếp, phân công lao động theo vị trí việc làm đối với người lao động toàn công ty.

- Đào tạo, bồi dưỡng nguồn cán bộ của công ty đẩy mạnh công tác quản lý điều hành, xây dựng quy chế tiền lương thu nhập có thưởng phạt cụ thể gắn trách nhiệm với kết quả thực hiện công việc.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Một số chỉ tiêu, kế hoạch năm 2018
- + Doanh thu: 32.032.000.000 đồng
- + Lợi nhuận sau thuế: 350.000.000 đồng
- + Cổ tức dự kiến: 60% lợi nhuận sau thuế, 40% trích lập các quỹ.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:

- Hội đồng quản trị đã đưa ra các chiến lược, kế hoạch kinh doanh năm 2017 phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và địa phương, khắc phục những khó khăn đảm bảo đạt và vượt các chỉ tiêu SXKD đã đề ra.

- Hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, đảm bảo ổn định chính trị, sản xuất kinh doanh, môi trường an toàn, chất lượng nước đảm bảo đáp ứng nhu cầu của nhân dân.

- Tuy nhiên hiện nay Hệ thống mạng lưới tuyến ống cấp nước đầu tư chưa được đồng bộ, một số vị trí tuyến ống đã xuống cấp, hư hỏng nhưng chưa được nâng cấp, sửa chữa do chưa có nguồn vốn nên tỷ lệ thất thoát nước vẫn ở mức cao dẫn đến chi phí sản xuất lớn, ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của toàn Công ty.

- Đơn giá nước được phê duyệt theo Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 03/02/2016 có lộ trình tăng dần bình quân mỗi năm 7% đến năm 2020 mới đạt đến đơn giá tính đúng tính đủ. Vì vậy Công ty vẫn chưa có nguồn vốn để tái đầu tư, nâng cấp sửa chữa mạng lưới đường ống, đặc biệt là giá trị cổ tức cơ bản chưa cao, chưa tạo được động lực để thu hút các nguồn lực đầu tư từ các tổ chức, cá nhân đầu tư mua cổ phiếu để thực hiện lộ trình thoái vốn tại Công ty.

- Nguồn nước khan hiếm về mùa khô đồng thời thường xuyên bị tranh chấp bởi các mục đích phục vụ nước sinh hoạt và nước tưới tiêu cho nông nghiệp, mùa mưa thì độ đục tăng cao khó khăn cho việc xử lý nước. Chưa xây dựng hành lang bảo vệ nguồn nước, công tác quy hoạch vùng cấp nước, xây dựng các hồ chứa để đảm bảo mục tiêu nguồn cung cấp nước sinh hoạt một cách lâu dài và ổn định còn nhiều hạn chế.

2. Đánh giá của hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Ban giám đốc đã tổ chức điều hành Công ty thực hiện các nhiệm vụ chính trị, SXKD năm 2017 theo chức năng, nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị giao đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và địa phương, khắc phục những khó khăn đảm bảo đạt và vượt các chỉ tiêu SXKD đề ra.

- Hoạt động của Ban Giám đốc công ty tuân thủ các quy định Pháp luật, Điều lệ và các nghị quyết của HĐQT công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Năm 2018, Hội đồng quản trị sẽ cùng Ban giám đốc và toàn thể cán bộ CNVC-LĐ đoàn kết, quyết tâm nỗ lực phấn đấu quản trị và điều hành công ty hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội cổ đông giao năm 2018 với các kế hoạch và định hướng:

- Chỉ đạo triển khai quyết liệt có hiệu quả các nghị quyết, quyết định của HĐQT trong công tác tổ chức, quản trị, SXKD, tài chính và đầu tư.

- Chỉ đạo công tác xây dựng chiến lược, kế hoạch trung và dài hạn.

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác đầu tư phát triển, trong đó tập trung vào các dự án trọng tâm, trọng điểm theo quy hoạch cấp nước của địa phương. Tập trung, chủ động

nguồn cung cấp nước, đầu tư cải tạo, mở rộng và nâng cấp mạng lưới tuyến ống, phát triển khách hàng kết hợp với phát huy hiệu quả các dự án đã đầu tư để tăng doanh thu.

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị sản xuất phù hợp, nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin vào quy trình quản lý, đặc biệt là các phần mềm ứng dụng chuyên ngành, nghiên cứu áp dụng tiêu chuẩn quản lý chất lượng vào công tác quản lý tạo tiền đề nâng cao năng lực cho các năm tiếp theo.

- Tập trung kiện toàn cơ cấu tổ chức, nâng cao năng lực quản lý, điều hành, cải thiện chất lượng nguồn nhân lực, quy hoạch, đào tạo, sắp xếp, bố trí nhân sự phù hợp theo vị trí việc làm đảm bảo đáp ứng trong thời gian tới.

V. QUẢN TRỊ CỦA CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của hội Đồng quản trị:

STT	THÀNH VIÊN HĐQT	CHỨC VỤ	TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT	THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP/THÀNH VIÊN KHÔNG ĐIỀU HÀNH/THÀNH VIÊN KHÁC
1	Ông Vi Văn Chung	Chủ tịch HĐQT - Giám đốc C.ty	0,1075%	Điều hành
2	Ông Nguyễn Văn Trường	TVHĐQT - Phó Giám đốc C.ty	0,0463%	Điều hành
3	Bà Trần Thị Ánh Tuyết	TVHĐQT - Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính C.ty	0,0371%	Không điều hành
4	Ông Nguyễn Chí Công	TVHĐQT - Trưởng phòng Quản lý và Phát triển khách hàng C.ty	0,0278%	Không điều hành
5	Ông Phạm Công Hợp	TVHĐQT - Giám đốc Chi nhánh nước thành phố C.ty	0,0463%	Không điều hành

* Thành viên hội đồng quản trị của Công ty nắm giữ tại Công ty khác: Không có

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hiện tại Công ty không có tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

c. Hoạt động của hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị tổ chức họp định kỳ để thảo luận và thông qua các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền. Tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều được tiến hành đúng thủ tục. Những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật. Việc thảo luận, biểu quyết thực hiện công khai, phù hợp với chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị theo luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và điều lệ của Công ty.

- Vấn đề công bố thông tin, báo cáo quản trị định kỳ được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật, đảm bảo các thông tin đều được công khai, minh bạch, bảo vệ quyền lợi của các cổ đông.

Hội đồng quản trị đã tổ chức và thông qua 16 nghị quyết, cụ thể:

STT	NGÀY THÁNG	BIÊN BẢN	NGHỊ QUYẾT
1	7/1/2017	Họp chỉ đạo triển khai kế hoạch tết nguyên đán năm 2017	Kết quả cuộc họp biểu quyết thông qua 100%.
2	13/2/2017	Họp Chỉ đạo triển khai công tác sản xuất kinh doanh năm 2017; Rà soát nhân sự thực hiện công tác quy hoạch nhân sự trong toàn Công ty	Kết quả cuộc họp biểu quyết thông qua 100%.
3	10/3/2017	Triệu tập họp ĐHD cổ đông thường niên năm 2017	Kết quả cuộc họp biểu quyết thông qua 100%.
4	11/4/2017	V/V Chốt danh sách cổ đông tổ chức ĐHD CĐ thường niên năm 2017	Kết quả cuộc họp biểu quyết thông qua 100%.
5	26/4/2017	Về việc tổ chức ĐHD CĐ thường niên năm 2017	Kết quả cuộc họp biểu quyết thông qua 100%.
6	06/5/2017	Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017	Kết quả cuộc họp biểu quyết thông qua 100%.
7	29/5/2017	Họp v/v Điều chỉnh báo cáo sau Nghị quyết Đại hội thường niên năm 2017.	Kết quả cuộc họp biểu quyết thông qua 100%.
8	5/6/2017	Họp v/v Chi trả cổ tức năm 2016	Kết quả cuộc họp biểu quyết thông qua 100%.
9	19/6/2017	Họp về việc Hợp đồng Công ty CP Chứng khoán VN (Đăng ký mở tài khoản cổ đông niêm yết tài khoản trên sàn chứng khoán); Đăng ký thay đổi nội dung Giấy phép kinh doanh theo nội dung thay đổi, bổ sung Điều lệ (Số Điện thoại giao dịch, Email, Web, vốn Điều lệ)	Kết quả cuộc họp biểu quyết thông qua 100%.
10	2/7/2017	Họp về chỉ đạo Sơ kết 6 tháng đầu năm 2017 (8/7/2017)	Kết quả cuộc họp biểu quyết thông qua 100%.
11	14/8/2017	Họp về việc chỉ đạo thực hiện kế hoạch XSKD quý III/2017; Hoạt động của Ban Kiểm soát quý III/2017; Công tác tài chính giữa niên độ đã được soát xét	Kết quả cuộc họp biểu quyết thông qua 100%.
12	4/9/2017	Họp về việc Chỉ đạo rà soát, xây dựng bổ sung ban hành các văn bản Thông báo Kết quả theo dõi việc thực hiện kết luận, kiến nghị quyết định xử lý thanh tra	Kết quả cuộc họp biểu quyết thông qua 100%.
13	15/10/2017	Chỉ đạo công tác thực hiện Lộ trình thoái vốn Công ty; Phương án giải quyết tình hình công nợ; Xây dựng Thang lương mới theo mô hình Công ty cổ phần	Kết quả cuộc họp biểu quyết thông qua 100%.
14	15/11/2017	Thông qua nội dung đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn các phòng ban, đơn vị trực thuộc, xem xét giải thể Phòng Kiểm soát Công ty	Kết quả cuộc họp biểu quyết thông qua 100%.

15	10/12/2017	Hợp về Triển khai nội dung Đầu tư mua xe ô tô tải phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty Cổ phần Nước sạch Lai Châu	Kết quả cuộc họp biểu quyết thông qua 100%.
16	22/12/2017	Hợp chỉ đạo việc Tổng kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017; Xây dựng chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.	Kết quả cuộc họp biểu quyết thông qua 100%.

2. Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Lê Thị Thà	Trưởng ban kiểm soát	0%
2	Đỗ Văn Trung	TV BKS	0,0176%
3	Phạm Thị Thương Huyền	TV BKS	0,0130%

a. Thành viên và cơ cấu của ban kiểm soát

b. Hoạt động của ban kiểm soát

- Đánh giá hoạt động của ban kiểm soát

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát đã được quy định tại Điều lệ Công ty, tuân thủ các quy định của pháp luật; Ban kiểm soát đã tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị theo quy định. Chủ động thực hiện các nhiệm vụ nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, các quy chế nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan.

Trong năm 2017, Ban Kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình, thay mặt các cổ đông giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty thông qua các hoạt động sau:

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT).

- Ban Kiểm soát thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo chức năng quy định.

- Giám sát việc quản lý điều hành SXKD của Ban Giám đốc.

- Giám sát hoạt động, đưa ra các ý kiến về báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty.

- Giám sát, góp ý trình tự thủ tục công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Thực hiện một số công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

- Các cuộc họp ban kiểm soát:

STT	Ngày, tháng	Số thành viên tham gia	Nội dung chính
1	04/4/2017	3/3	Hợp thống nhất nội dung kiểm soát quý I năm 2017

2	10/4/2017	3/3	Họp đánh giá tình hình thực hiện kiểm soát quý I năm 2017
3	02/7/2017	3/3	Họp thống nhất nội dung kiểm soát quý II năm 2017
4	08/7/2017	3/3	Họp đánh giá tình hình thực hiện kiểm soát quý II năm 2017
5	03/10/2017	3/3	Họp thống nhất nội dung kiểm soát quý III năm 2017
6	10/10/2017	3/3	Họp đánh giá tình hình thực hiện kiểm soát quý III năm 2017
7	05/01/2018	3/3	Họp triển khai công tác kiểm soát hoạt động SXKD, hoạt động tài chính; giám sát hoạt động của HĐQT, BGD năm 2017
8	15/01/2018	3/3	Họp thống nhất nội dung kiểm soát năm 2017

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Thù lao, các khoản lợi ích

- Tổng mức thù lao do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thanh toán các khoản chi phí trang thiết bị văn phòng, đi lại... khi thực hiện trách nhiệm của mình.

- Kinh phí thù lao của HĐQT và BKS năm 2017:

+ Kinh phí thù lao được phép chi: 240.000.000 đồng

+ Kinh phí thù lao đã chi : 240.000.000 đồng

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có

c. Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Trong niên độ hoạt động năm 2017, Công ty đã tập trung, cố gắng xây dựng một số các quy định chính về quản trị Công ty, đảm bảo công ty hoạt động ổn định. Thời gian tới sẽ tiếp tục hoàn thiện, chỉnh sửa, bổ sung các văn bản liên quan đến công tác quản trị của Công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Đơn vị kiểm soát:

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh (Thành viên Hãng kiểm toán Quốc tế Moore Stephens).

- Địa chỉ: Tầng 11, tòa nhà Ngân hàng Nam Á, số 201 - 203 Đường Cách mạng tháng 8, phường 4, quận 3, TP Hồ Chí Minh

2. Ý kiến của kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Nước sạch Lai Châu tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017, phù hợp với chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Trên đây là nội dung báo cáo thường niên năm 2017 Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu./.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Lưu VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT



Vì Văn Chung